

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST

Ngày 21-3-2023

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thanh Nga;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nông Văn H, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Tổ Dân Phố 10, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Tổ Dân Phố 10, thị trấn C, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà T, ông H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nông Văn H trình bày: Ông và bà T đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân thị C, huyện Cát Tiên hai bên tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương. Trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn về tài chính, kinh tế của gia đình, ông, bà không tìm được tiếng nói chung, ông và bà T không sống chung với nhau từ đầu năm 2021 đến nay,

mạnh ai nấy sống, không quan tâm lẫn nhau, ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông và bà T được ly hôn.

Về con chung: ông và bà T có 04 con chung tên Nông Văn H, sinh ngày 13/8/2006; Nông Hồng P, sinh ngày 26/07/2008, Nông Đại T, sinh ngày 15/6/2016 và Nông Thị Như Y, sinh ngày 01/01/2018. Hiện nay các con đang sống với ông. Khi ly hôn ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là các cháu Nông Văn H, Nông Hùng P, Nông Đại T và Nông Thị Như Y và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông và bà T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Hoàng Thị T trình bày: Bà và ông H đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên hai bên tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại Tổ Dân Phố 10, thị trấn C, huyện Cát Tiên. Cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung, bà và ông H đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 đến nay, nay ông H xin ly hôn bà đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà và ông H có 04 con chung tên Nông Văn H, sinh ngày 13/8/2006; Nông Hồng P, sinh ngày 26/07/2008, Nông Đại T, sinh ngày 15/6/2016 và Nông Thị Như Y, sinh ngày 01/01/2018. Hiện nay cháu H, cháu P đã lớn và có nguyện vọng sống chung với ông H nên bà không có ý kiến; Cháu T và cháu Y còn nhỏ, ông H cũng có nguyện vọng nuôi các con chung nên bà chỉ yêu cầu được nuôi cháu Y khi ly hôn để đảm bảo điều kiện về vật chất, tinh thần cho các con và bà không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà và ông H không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà và ông H không có nợ chung.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 54, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông H được ly hôn bà T ; Giao con chung tên Nông Văn H, sinh ngày 13/8/2006; Nông Hồng P, sinh ngày 26/07/2008 và Nông Đại T, sinh ngày 15/6/2016 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung tên Nông Thị Như Y, sinh ngày 01/01/2018 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng về cấp dưỡng nuôi

con ông H không yêu cầu nên không xem xét; ông H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Tòa án nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Xuất phát từ việc vợ chồng mâu thuẫn với nhau trong cuộc sống hôn nhân nên ông Nông Văn H xin ly hôn với bà Hoàng Thị T; vì vậy đủ cơ sở xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

[2] *Về hôn nhân*: Ông H và bà T tự nguyện sống chung và kết hôn, được Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên đăng ký kết hôn năm 2007, đây là hôn nhân hợp pháp. Ông H xin ly hôn vì lý do trong quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn về tài chính, kinh tế của gia đình; ông, bà không tìm được tiếng nói chung. Ông và bà T không sống chung với nhau từ đầu năm 2021 đến nay, mạnh ai nấy sống, không quan tâm lẫn nhau, ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn. Bà T cho rằng mâu thuẫn đã xảy ra cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay ông H xin ly hôn thì bà đồng ý. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa ông H và bà T đã xảy ra vợ chồng không còn quan tâm đến nhau mục đích hôn nhân giữa ông H và bà T không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của ông H, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông H và bà T là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Ông H và bà T có 4 con chung tên Nông Văn H, sinh ngày 13/8/2006; Nông Hồng P, sinh ngày 26/07/2008, Nông Đại T, sinh ngày 15/6/2016 và Nông Thị Như Y, sinh ngày 01/01/2018 hiện nay các con chung đang ở với ông H. Khi ly hôn ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung; Bà T trình bày bà, ông H có 04 con chung như ông H trình bày, hiện nay cháu H, cháu P đã lớn và có nguyện vọng ở với ông H; Cháu T và cháu Y còn nhỏ cần người chăm sóc, ông H có nguyện vọng nuôi các con chung nên bà yêu cầu được nuôi cháu Y khi ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: các cháu H, P đang sống chung với ông H và có nguyện vọng được ở với ông H nên cần chấp nhận; Cháu T, cháu Y còn nhỏ cần người chăm sóc, cần có điều kiện đầy đủ về mặt vật chất và tinh thần để các cháu phát triển toàn diện, căn cứ vào nguyện vọng và thu nhập hàng tháng của ông H, bà T để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung cần giao con chung tên Nông Văn H, Nông Hồng P và Nông Đại T cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Nông Thị Như Y cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông H không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Ông H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nông Văn H về việc ly hôn bà Hoàng Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nông Văn H và bà Hoàng Thị T.

Về con chung: Giao con chung tên Nông Văn H, sinh ngày 13/8/2006; Nông Hồng P, sinh ngày 26/07/2008 và Nông Đại T, sinh ngày 15/6/2016 cho ông Nông Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Giao con chung tên Nông Thị Như Y, sinh ngày 01/01/2018 cho bà Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Ông Nông Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000770 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Cát Tiên;
- Chi cục THADS huyện Cát Tiên;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Nga

Nguyễn Thị Thu Hương

Lê Thị Hiền

